

Bản án số: 266/2019/HSST
Ngày: 17/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc Hân
- Bà Trần Thị Yên Bái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trương Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 283/2019/HSST ngày 26/11/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/QĐXXST ngày 05 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC T; sinh ngày 17/11/1992 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Số 01 ngõ 114 phố H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá: 7/12; con ông: Nguyễn Đức V và bà: Hoàng Thị T;.

Tiền án: (không).

01 tiền sự: Ngày 05/9/2019 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm ra Quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày 01/8/2019.

Bị cáo chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, Thành phố Hà Nội từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

(Có mặt)

*** Người bị hại:**

Anh Đặng Quang Tr, sinh năm 1985 và vợ là chị Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Số 43 tổ 3^A P, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội; hiện ở: Số 73 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 15 giờ 00 ngày 31/7/2019, anh Đặng Quang Tr, sinh năm 1983, trú tại: 73 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội đến trụ sở Công an phường P trình báo về việc khoảng 18h30' ngày 19/7/2019 anh T phát hiện bị mất 01 chiếc xe máy Honda Wave Alpha, biển số 29C1-788.23 tại số 73 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội. Đến khoảng 17h00' ngày 31/7/2019 Nguyễn Đức T đến Công an phường P đầu thú và

khai nhận về hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave Alpha, biển số 29C1-788.23 của anh Đặng Quang Tr. Ngoài ra, T còn giao nộp cho cơ quan công an 01 chiếc điện thoại di động Honor màu đen kèm số thuê bao 0568004339.

Cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải T chỉ vị trí và mô tả việc T lấy trộm chùm chìa khóa tại phòng ngủ của vợ chồng anh Tr, trộm cắp chiếc xe máy và nơi T tiêu thụ xe máy trộm cắp ngày 19/7/2019.

Theo Bản Kết luận định giá số 185/BKL-HĐĐG ngày 25/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số 29C1-788.23 có trị giá là 18.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T khai nhận: Khoảng cuối tháng 05/2019 T quen biết với anh Đặng Quang Tr. Khoảng 21h00' ngày 18/7/2019 T có đến nhà anh Đặng Quang Tr tại số nhà 73 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội để ngủ lại và phát hiện 01 chùm chìa khóa sơ cua của chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số 29C1-788.23 để trong túi xách đeo chéo tại phòng ngủ của anh Tr. Đến khoảng 11h00' ngày 19/7/2019 anh Tr cùng vợ là chị Nguyễn Thị Thu H đi làm. Lợi dụng không có ai trông giữ, T đã lén lấy trộm chùm chìa khóa sơ cua gồm 02 chìa khóa trong đó 01 chìa khóa ổ khóa xe máy và 01 chìa khóa ổ khóa chữ U rồi rời khỏi nhà anh Tr. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, T mang theo chùm chìa khóa quay lại nhà anh Tr thì thấy chiếc xe máy Honda Wave, biển số 29C1-788.23 đang dựng ở trước cửa nên T đã lấy chìa mở khóa chữ U và mở khóa điện rồi điều khiển xe máy đi ra khu vực phố V, quận H, Thành phố Hà Nội để tiêu thụ. Tại đây, T gặp người bạn xã hội tên Th (không rõ căn cước) nhờ cầm cố chiếc xe máy trên với giá 4.500.000 đồng với mục đích mua ma túy để sử dụng. Sau khi nhận được xe, Th đã mang xe bỏ đi và chưa đưa tiền cho T. Khoảng 17h00' ngày 31/7/2019 Nguyễn Đức T đã đến trụ sở Công an phường để đầu thú. Chiếc điện thoại di động Honor màu đen kèm số thuê bao 0568004339 là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản.

Người bị hại là anh Đặng Quang Tr và vợ là chị Nguyễn Thị Thu H trình bày toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng anh Tr, mua từ tháng 06/2019 với giá 21.000.000 đồng. Anh Tr yêu cầu Nguyễn Đức T phải bồi thường giá trị chiếc xe máy theo Kết luận định giá tài sản là 18.500.000 đồng.

Về đối tượng Th và chiếc xe máy Honda Wave, biển số 29C1-788.23, cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến đối tượng tên Th và ra thông báo truy tìm đối với chiếc xe máy để tiếp tục xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 269/CT-VKS ngày 21/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T khai khoảng cuối tháng 05/2019, T quen biết với anh Đặng Quang Tr. Khoảng 21h00' ngày 18/7/2019 T đến nhà anh Tr ở số nhà 73 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội và ngủ lại nhà anh Tr. Sau đó, T phát hiện 01 chùm chìa khóa sơ cua của chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số 29C1-788.23 để trong túi xách đeo chéo tại phòng ngủ của

anh Tr. Đến khoảng 11h00' ngày 19/7/2019 vợ chồng anh Tr đi làm. Lợi dụng không có ai trông giữ, T đã lén lấy trộm chùm chìa khóa sơ cua gồm 02 chìa khóa trong đó 01 chìa khóa ổ khóa xe máy và 01 chìa khóa ổ khóa chữ U rồi và đi ra ngoài. Đến khoảng 17h00' cùng ngày, T mang theo chùm chìa khóa quay lại nhà anh Tr, thấy chiếc xe máy Honda Wave, biển số 29C1-788.23 đang dựng ở trước cửa, T đã lấy chìa mở khóa chữ U và mở khóa điện rồi điều khiển xe máy đi ra khu vực phố V, quận H, Thành phố Hà Nội gặp người bạn xã hội tên Th (không rõ căn cước) nhờ cầm cố chiếc xe máy trên với giá 4.500.000 đồng để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Về dân sự: Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo phải bồi thường cho anh Đặng Quang Tr và chị Nguyễn Thị Thu H giá trị chiếc xe máy theo kết luận định giá là 18.500.000 đồng.

+ Điện thoại di động Honor màu đen trả lại cho bị cáo.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét và trong quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp lời khai của người làm chứng, Biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đức T quen biết anh Đặng Quang Tr. Khoảng 21h00 ngày 18/7/2019 T đến nhà anh Tr và ngủ lại. Đến khoảng 11h00 ngày 19/7/2019 vợ chồng anh Tr đi làm, lúc này chỉ có một mình T ở nhà anh Tr. T nảy sinh ý định lấy trộm xe máy, do hay đến nhà anh Tr nên T biết vị trí chìa khóa xe máy dự phòng anh Tr để trong phòng ngủ. T đã lấy chùm chìa khóa gồm 02 chìa, trong đó 01 chìa mở ổ khóa xe máy và 01 chìa mở ổ khóa chữ U. Sau khi lấy chìa khóa, T đi về nhà và đến khoảng 17h00 cùng ngày T quay lại nhà anh Tr và mang theo chìa khóa trên. Thấy xe máy Honda Wave biển số 29C1-788.23 trị giá 18.500.000 đồng đang dựng trước cửa, T

dùng chìa khóa cổ và khóa chữ U rồi chiếm đoạt xe máy đi tiêu thụ, hiện chưa thu hồi được.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội; do vậy hành vi của bị cáo cần thiết phải truy tố và xét xử.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nhân thân; bị cáo đang bị bắt buộc cai nghiện 18 tháng.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào hậu quả của vụ án, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù vừa có tác dụng giáo dục, vừa giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

Biện pháp tư pháp:

+ Dân sự: Chiếc xe máy Honda Wave biển số 29C1-788.23 theo định giá là 18.500.000 đồng, hiện không thu hồi được. Vợ chồng anh Đặng Quang Tr yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe máy theo giá trị đã được định giá. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của những người bị hại.

+ Trả bị cáo một Điện thoại di động Honor màu đen vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên!*

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: NGUYỄN ĐỨC T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NGUYỄN ĐỨC T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Dân sự:** Bị cáo phải bồi thường cho anh Đặng Quang Tr và vợ là chị Nguyễn Thị Thu H 18.500.000 đồng (mười tám triệu, năm trăm nghìn đồng).

** Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

- **Tang vật:**

+ Tịch thu, tiêu hủy một sim điện thoại.

+ Trả bị cáo một Điện thoại di động Honor màu đen.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/12/2019).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 925.000 đồng (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa